

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/DS-ST
Ngày: 29-3-2018
V/v “tranh chấp
hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Ngọt
2. Ông Nguyễn Quốc Sáu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Liên – Kiểm sát viên

Trong ngày 29 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 36/2017/TLST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2017 về “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 02 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2018/QĐST-DS ngày 13/3/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Trần Thế P**, sinh năm 1960

Địa chỉ: khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

2. Bị đơn: Chị **Đặng Thị L**, sinh năm 1974

Địa chỉ: khu phố D, phường E, thị xã C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai của nguyên đơn anh Trần Thế P trình bày: Do mối quan hệ anh rể em vợ nên vào ngày 20/5/2017 chị Đặng Thị L có đến nhà anh vay số tiền 117.000.000 đồng. Chị L hẹn trong vòng một tháng sẽ trả. Hết một tháng chị L không trả nợ cho anh như đã hẹn. Anh đã đòi rất nhiều lần nhưng chị L vẫn không trả và luôn trốn tránh, kéo dài thời gian trả nợ. Vì vậy, anh làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn buộc chị Đặng Thị L phải trả cho anh toàn bộ số tiền nợ gốc vay là 117.000.000 đồng.

Sau khi thụ lý Tòa án đã giao Thông báo thụ lý cho bị đơn chị Đặng Thị L theo quy định của pháp luật (con gái chị L là Trần Thị Khánh L1 nhận hộ và đã điện thoại cho chị L đồng thời cam đoan sẽ giao lại tận tay cho chị L). Quá trình

giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng chị L không có mặt theo giấy triệu tập để trình bày lời khai và tham gia phiên họp kiểm tra việc theo yêu cầu của Tòa án. Qua xác minh tại khu phố 7 và Công an phường E, thị xã C, tỉnh Thanh Hóa thì chị Đặng Thị L đã bỏ đi khỏi địa phương không rõ đi đâu, không biết thời điểm trở về. Vì thế, Tòa án đã lập biên bản xác minh và niêm yết các giấy tờ thủ tục theo quy định của pháp luật để đảm bảo cho việc giải quyết, xét xử vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn đề nghị Hội đồng xét xử: Đề nghị Tòa án buộc bị đơn chị Đặng Thị L phải trả cho nguyên đơn anh Trần Thế P số tiền đã vay là 117.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án triệu tập các đương sự đến để hòa giải, nhưng bị đơn chị Đặng Thị L vắng mặt nên không thể tiến hành hòa giải được. Qua xác minh tại Công an phường hộ khẩu của chị L đăng ký thường trú tại khu phố D, phường E, thị xã C, còn chị L bỏ đi khỏi nơi cư trú mà không thông báo cho Công an và cho người khởi kiện biết nơi cư trú nên được coi là cố tình giấu địa chỉ theo quy định tại điểm a khoản 2 điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt, đây là lần thứ hai bị đơn vắng mặt. Vì vậy Tòa án căn cứ vào điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét về quan hệ pháp luật: chị Đặng Thị L vay tiền của anh Trần Thế P, khi đến hạn trả nợ chị L không trả. Anh P viết đơn khởi kiện vụ án dân sự. Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Theo giấy vay tiền mặt đề ngày 20/5/2017 chị Đặng Thị L vay anh Trần Thế P số tiền 117.000.000 đồng. Tại phiên tòa anh Trần Thế P yêu cầu Tòa án buộc chị Đặng Thị L phải trả lại toàn bộ số tiền trên.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: theo giấy vay tiền ngày 20/5/2017 chị Đặng Thị L vay anh Trần Thế P 117.000.000 đồng có chữ viết và chữ ký của chị L, do anh P xuất trình. Quá trình giải quyết vụ án, con gái chị L là Trần Thị Khánh L1 nhận Thông báo thụ lý vụ án (thay cho chị L) và đã trực tiếp điện thoại cho chị L biết về số tiền do anh P yêu cầu Tòa án giải quyết. Nhưng chị L vẫn không đến Tòa án giải quyết theo giấy triệu tập và những lần hòa giải. Như vậy, giấy vay tiền do anh P xuất trình là chứng cứ xác định chị L vay tiền của anh P nên được chấp nhận. Vì vậy, buộc chị L phải trả cho anh P số tiền vay là: 117.000.000 đồng. Như thế là đảm bảo quyền và lợi ích của các bên đương sự khi thực hiện hợp đồng vay tài sản theo quy định của pháp luật.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm chị Đặng Thị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Trả lại tiền tạm ứng án phí cho anh Trần Thế P.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 điều 26, khoản 3 điều 144, điểm b khoản 2 điều 227 và điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 2 điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

- Điều 463, khoản 1 điều 466 Bộ luật dân sự;

- Khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, điểm b mục II phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14)

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Thế P, buộc chị Đặng Thị L phải trả cho anh Trần Thế P số tiền 117.000.000 đồng là khoản vay tài sản.

Kể từ khi anh Trần Thế P có đơn đề nghị thi hành án nếu chị Đặng Thị L không chịu thanh toán khoản tiền nói trên cho anh P thì hàng tháng chị L còn phải chịu thêm khoản lãi suất tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả (theo điều 468 Bộ luật dân sự).

Trường hợp bản án quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008; các điều 7, 7a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008

Án phí dân sự sơ thẩm: chị Đặng Thị L phải nộp 5.850.000 đ (năm triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng).

Trả lại cho anh Trần Thế P số tiền tạm ứng án phí 2.925.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0000503 ngày 06/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho anh P có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn chị Đặng Thị L vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đ-ơng sự;
- VKSND thị xã Bỉm Sơn;
- THADS thị xã Bỉm Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- L- u hồ sơ.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Lê Hồng Giang